

*Hà Nội, ngày 20 tháng 6 năm 2008***THÔNG TƯ****Hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2009**

Thực hiện Chỉ thị số 723/CT-TTg ngày 06 tháng 6 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2009; Bộ Tài chính hướng dẫn công tác đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ ngân sách nhà nước năm 2008 và xây dựng dự toán ngân sách nhà nước (NSNN) năm 2009 như sau:

A. ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2008:

Căn cứ nhiệm vụ NSNN năm 2008 đã được Quốc hội quyết định, căn cứ mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và dự toán thu, chi ngân sách năm 2008 đã được Thủ tướng Chính phủ giao, trên cơ sở tình hình thực hiện 6 tháng đầu năm, các Bộ, cơ quan Trung ương và các địa phương cần tiếp tục tập trung thực hiện đầy đủ các giải pháp theo Nghị quyết số 08/2007/QH12 của Quốc hội về dự toán ngân sách nhà nước năm 2008, Nghị quyết số 02/2008/NQ-CP ngày 09/01/2008 của Chính phủ về một số giải pháp chủ yếu chỉ đạo thực hiện kế hoạch kinh tế - xã hội và ngân sách nhà nước năm 2008; Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 17/04/2008 của Chính phủ về các biện pháp kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm an sinh xã hội và tăng trưởng bền vững; Quyết định số 390/QĐ-TTg ngày 17/04/2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc điều hành kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản và chi tiêu ngân sách năm 2008 phục vụ mục tiêu kiềm chế lạm phát; Thông tư số 135/2007/TT-BTC ngày 23/11/2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điểm về tổ chức thực hiện dự toán NSNN năm 2008; Thông tư số 34/2008/TT-BTC ngày 23/4/2008 của Bộ Tài chính về hướng dẫn triển khai thực hiện tiết kiệm 10% chi thường xuyên ngân sách nhà nước năm 2008 nhằm kiềm chế lạm phát.

Cùng với việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ NSNN năm 2008; các Bộ, cơ quan Trung ương, Ủy ban nhân dân các tỉnh thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ NSNN năm 2008 làm căn cứ xây dựng dự toán NSNN năm 2009 theo những nội dung chủ yếu sau:

I. Đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ thu NSNN năm 2008:

Căn cứ kết quả thu ngân sách 6 tháng đầu năm, đánh giá kết quả thu ngân sách năm 2008 trên cơ sở thực hiện các giải pháp phấn đấu hoàn thành và hoàn

thành vượt mức dự toán thu NSNN đã được giao; trong đó tập trung vào một số vấn đề chủ yếu sau:

- Đánh giá, phân tích những nhân tố ảnh hưởng, tác động đến kết quả thực hiện thu ngân sách năm 2008 như: Năng lực sản xuất - kinh doanh mới tăng thêm do đầu tư mới, đầu tư mở rộng, đầu tư chiều sâu; việc chuyển đổi và sắp xếp lại doanh nghiệp nhà nước...; rà soát, đánh giá kết quả thu từ các dự án đầu tư trong nước, nước ngoài đi vào hoạt động và đã hết thời gian hưởng ưu đãi; kết quả thực hiện các chỉ tiêu về sản lượng sản xuất và tiêu thụ của các sản phẩm chủ yếu; giá thành; giá bán, lợi nhuận; kết quả thực hiện nhiệm vụ kế hoạch tài chính về đất đai (thu tiền sử dụng đất, đấu giá quyền sử dụng đất,...); tình hình giao dịch mua bán bất động sản; tình hình hoạt động của thị trường chứng khoán,...

- Đánh giá, phân tích tác động ảnh hưởng của việc sửa đổi, bổ sung về chế độ, chính sách và cơ chế quản lý thu trong năm 2008 đến kết quả thu NSNN; tác động của việc thực hiện các giải pháp chống lạm phát của Chính phủ, các Bộ, ngành, địa phương đến tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất, kinh doanh của các đơn vị trên địa bàn và kết quả thu NSNN.

- Đánh giá tác động của việc điều hành chính sách xuất, nhập khẩu, trong đó có việc điều chỉnh thuế nhằm hạn chế nhập siêu, xuất khẩu nguyên liệu thô và điều chỉnh thuế suất để thực hiện các cam kết hội nhập (WTO, CEPT/AFTA, ASEAN-Trung Quốc, ASEAN-Hàn Quốc,...)

- Đánh giá kết quả phối hợp giữa các cấp, các ngành có liên quan trong công tác quản lý thu ngân sách và tổ chức thực hiện kiểm tra, kiểm soát truy thu nợ đọng, chống thất thu, chống buôn lậu, chống gian lận thương mại,...

- Đánh giá tình hình nợ đọng và xử lý nợ đọng thuế năm 2008: xác định rõ số nợ thuế năm 2007 chuyển sang, khả năng số nợ phát sinh trong năm 2008. Tổng hợp đầy đủ chính xác số thuế nợ đọng, phân loại nợ thuế theo các tiêu thức quy định tại quy trình quản lý nợ thuế.

- Phân đấu thực hiện tăng thu NSNN so dự toán được Thủ tướng Chính phủ giao, trong đó thu nội địa (không kể thu từ dầu thô và thu tiền sử dụng đất) tăng tối thiểu 5%, thu từ hoạt động xuất nhập khẩu theo đúng chế độ chính sách và kim ngạch xuất nhập khẩu thực tế phát sinh.

- Đánh giá tình hình kê khai, hoàn thuế giá trị gia tăng; số thuế phải hoàn phát sinh trong năm 2008; số đã hoàn cho các doanh nghiệp trong năm 2008; dự kiến số thuế phải hoàn của năm 2008 chuyển sang hoàn năm 2009;... trong đó phân tích rõ nguyên nhân hoàn thuế tăng, giảm đột biến so với năm trước.

- Các Bộ, cơ quan trung ương và các đơn vị sử dụng ngân sách đánh giá tình hình thực hiện thu năm 2008 (tổng số thu, số nộp NSNN, số được để lại chi theo chế độ).

II. Đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ chi ngân sách năm 2008:

1. Đối với nhiệm vụ chi đầu tư phát triển:

1.1. Đánh giá công tác bố trí và tổ chức thực hiện vốn đầu tư xây dựng cơ bản năm 2008:

- Đánh giá tình hình phân bổ, giao dự toán chi đầu tư xây dựng cơ bản (XDCB) năm 2008:

+ Đánh giá việc phân bổ vốn, giao dự toán chi đầu tư XDCB cho các dự án, công trình trong năm 2008 (bao gồm vốn từ nguồn NSNN, nguồn thu xổ số kiến thiết, nguồn vốn trái phiếu Chính phủ), nhất là đối với các công trình, dự án quan trọng, cấp bách cần đảm bảo theo tiến độ, các công trình, dự án hoàn thành trong năm 2008; bố trí vốn để thanh toán nợ đầu tư XDCB thuộc nguồn vốn ngân sách, để hoàn trả số vốn đã được ngân sách tạm ứng phải hoàn trả trong năm theo quy định.

+ Đánh giá tình hình thực hiện các chương trình, dự án sử dụng nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA); việc đảm bảo vốn đối ứng cho các dự án ODA theo cam kết; tiến độ giải ngân nguồn vốn ODA và bố trí vốn đối ứng.

- Đánh giá kết quả thực hiện sắp xếp, bố trí lại kế hoạch đầu tư phát triển năm 2008 theo Quyết định 390/QĐ-TTg ngày 17/4/2008 của Thủ tướng Chính phủ (bao gồm cả chi đầu tư từ nguồn vốn NSNN, vốn trái phiếu Chính phủ).

- Đánh giá tình hình, kết quả thực hiện chi đầu tư xây dựng cơ bản:

+ Đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư XDCB năm 2008 theo các nội dung: số lượng dự án, công trình; kế hoạch vốn đầu tư được giao (bao gồm cả kế hoạch bổ sung hoặc điều chuyển trong năm 2008); khối lượng XDCB hoàn thành; khối lượng XDCB hoàn thành đã nghiệm thu; số vốn đã được thanh toán (trong đó thanh toán khối lượng XDCB hoàn thành); số lượng dự án, công trình hoàn thành, trong đó hạng mục công trình hoàn thành;... (chia theo nhóm A, B, C).

+ Đánh giá việc chấp hành quy định về quản lý vốn đầu tư: thủ tục đầu tư; thời gian, tiến độ thực hiện, quyết toán vốn đầu tư... các công trình, dự án XDCB trong năm 2008; những tồn tại trong cơ chế, chính sách quản lý đầu tư hiện nay.

+ Đánh giá việc bố trí và thực hiện nguồn vốn đầu tư từ trái phiếu Chính phủ và các nguồn khác theo quy định.

+ Tổng hợp, đánh giá tình hình và kết quả xử lý nợ đọng khối lượng đầu tư XDCB; đề xuất, kiến nghị các giải pháp để xử lý dứt điểm nợ đọng.

+ Đánh giá hiệu quả đầu tư XDCB năm 2008 và các năm trước; phân tích các tồn tại, nguyên nhân và giải pháp khắc phục; trong đó tập trung đánh giá, phân tích đối với các công trình, dự án trọng điểm của quốc gia, các dự án đầu tư sử dụng vốn ODA; các dự án từ nguồn trái phiếu Chính phủ; các dự án đầu tư

từ nguồn tiền sử dụng đất, nguồn thu xổ số kiến thiết;...

1.2. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ phát triển năm 2008:

- Tình hình thực hiện tín dụng ưu đãi của Nhà nước, tín dụng hộ nghèo và các hộ chính sách xã hội, tín dụng học sinh, sinh viên (kết quả hoạt động, dư nợ cho vay, lãi suất huy động, số phát sinh bù chênh lệch lãi suất,...).

- Tình hình thực hiện các chính sách hỗ trợ xúc tiến thương mại, đầu tư, du lịch; chính sách hỗ trợ doanh nghiệp công ích,...

- Tình hình thực hiện hỗ trợ phát triển sản xuất kinh doanh; đánh giá tình hình hoạt động và hiệu quả các Quỹ bảo lãnh tín dụng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, Quỹ hỗ trợ đầu tư phát triển đô thị của địa phương....

- Tình hình thực hiện dự trữ quốc gia năm 2008; mức dự trữ quốc gia đạt được đến ngày 31/12/2008; khả năng đáp ứng khi xảy ra các sự cố.

2. Đối với nhiệm vụ chi thường xuyên:

2.1. Đánh giá tình hình thực hiện dự toán NSNN 6 tháng đầu năm và dự kiến cả năm 2008 (việc triển khai phân bổ, giao dự toán ngân sách, rút dự toán; việc thực hiện điều chuyển, giảm chi đối với số kinh phí không phân bổ được cho các chương trình, nhiệm vụ khác;...) theo từng chỉ tiêu nhiệm vụ được nhà nước giao cho Bộ, cơ quan Trung ương, địa phương và đơn vị trong năm 2008. Đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ quan trọng, các chương trình, dự án lớn của từng Bộ, ngành, lĩnh vực, địa phương, cơ quan, đơn vị; những khó khăn, vướng mắc và đề xuất biện pháp xử lý.

2.2. Báo cáo tình hình thực hiện tiết kiệm 10% chi thường xuyên NSNN theo Quyết định 390/QĐ-TTg ngày 17/4/2008 của Thủ tướng Chính phủ, Thông tư số 34/2008/TT-BTC ngày 23/4/2008 của Bộ Tài chính và Quyết định số 721/QĐ-BTC ngày 23/4/2008 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

2.3. Đánh giá kết quả, những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong việc thực hiện các cơ chế, chính sách và chế độ chi tiêu trong năm 2008 thực hiện các nhiệm vụ của các Bộ, cơ quan Trung ương, địa phương và đơn vị. Trong đó, chú ý đánh giá kỹ kết quả thực hiện các cơ chế, chính sách sau:

- Việc thực hiện chế độ hỗ trợ ngư dân, hỗ trợ người nghèo; chế độ khám chữa bệnh trong năm 2008 cho người nghèo, cận nghèo; khám chữa bệnh miễn phí cho trẻ em dưới 6 tuổi; thực hiện chế độ học bổng đối với học sinh dân tộc nội trú và bán trú, học bổng đối với học sinh hộ nghèo ở các xã 135, thôn, bản đặc biệt khó khăn của xã vùng II; chính sách trợ giúp các đối tượng bảo trợ xã hội;... theo chế độ quy định.

- Việc thực hiện chế độ miễn thu thủy lợi phí.

- Việc thực hiện chế độ phụ cấp đối với cán bộ không chuyên trách cấp xã, thôn, tổ dân phố theo quy định tại Nghị định số 121/2003/NĐ-CP ngày

21/10/2003 của Chính phủ (đánh giá việc sử dụng nguồn ngân sách trung ương hỗ trợ và bố trí nguồn ngân sách địa phương đảm bảo thực hiện chế độ).

- Việc thực hiện kinh phí trợ cước, trợ giá và cấp không thu tiền một số mặt hàng chính sách năm 2008 ở các địa phương; thực hiện chính sách cấp không thu tiền một số loại báo, tạp chí cho vùng dân tộc thiểu số và miền núi thực hiện theo quy định tại Quyết định số 975/QĐ-TTg ngày 20/7/2006 của Thủ tướng Chính phủ; thực hiện hỗ trợ hoạt động sáng tạo tác phẩm, công trình văn học nghệ thuật, báo chí ở Trung ương và các Hội văn học nghệ thuật của địa phương; hỗ trợ tác phẩm báo chí chất lượng cao ở địa phương theo Quyết định số 926/QĐ-TTg ngày 6/7/2006 của Thủ tướng Chính phủ.

- Tình hình, kết quả triển khai thực hiện Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ về cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính. Đánh giá tình hình tổ chức triển khai thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ, Nghị định số 115/2005/NĐ-CP ngày 5/9/2005 của Chính phủ.

2.4. Các Bộ, cơ quan quản lý ngành, lĩnh vực đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết số 05/2005/NQ-CP ngày 18/4/2005 và Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008 (thay thế Nghị định số 53/2006/NĐ-CP ngày 25/5/2006 của Chính phủ) về đẩy mạnh xã hội hoá các hoạt động giáo dục, y tế, văn hoá và thể dục thể thao,... đối với ngành, lĩnh vực mình quản lý; trong đó chú ý đánh giá, phân tích về tổng nguồn lực và cơ cấu nguồn lực của xã hội đầu tư cho phát triển ngành, lĩnh vực, kết quả thực hiện huy động các nguồn lực từ xã hội cho phát triển ngành, lĩnh vực; những tồn tại, nguyên nhân và giải pháp trong thời gian tới để huy động tốt hơn các nguồn lực từ xã hội để phát triển ngành, lĩnh vực mình.

2.5. Công tác cải cách hành chính trong thực hiện dự toán NSNN năm 2008; nêu rõ tồn tại, nguyên nhân và giải pháp khắc phục. Đánh giá việc tổ chức thực hiện cấp phát, thanh toán kinh phí và chuyển hình thức cấp phát bằng lệnh chi tiền sang rút dự toán tại Kho bạc nhà nước theo quy định tại Thông tư số 135/2007/TT-BTC ngày 23/11/2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điểm về tổ chức thực hiện dự toán NSNN năm 2008.

3. Đối với các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình 135 (giai đoạn II) và dự án trồng mới 5 triệu ha rừng:

Đánh giá tình hình phân bổ, giao dự toán chi các chương trình, dự án năm 2008; trên cơ sở dự toán kinh phí đã được giao và tiến độ thực hiện, các Bộ, cơ quan chủ quản chương trình, dự án và các địa phương đánh giá khối lượng thực hiện năm 2008, chi tiết theo từng chương trình, dự án; trong đó chú ý đánh giá hiệu quả, những vướng mắc, bất hợp lý về mục tiêu, nội dung, phương pháp tổ chức thực hiện chương trình, dự án, trên cơ sở đó đề xuất những điều chỉnh, biện pháp khắc phục trong năm 2008 và năm 2009 để đảm bảo thực hiện đúng

mục tiêu, nhiệm vụ của chương trình, dự án và kiến nghị bổ sung, hoàn thiện cơ chế quản lý chương trình, dự án.

Đối với các Chương trình mục tiêu quốc gia được thực hiện bằng nguồn vốn trong nước và vốn ngoài nước, cần đánh giá kỹ cả về tình hình giải ngân nguồn vốn ngoài nước (những thuận lợi, khó khăn, nguyên nhân và giải pháp khắc phục).

4. Đánh giá kết quả thực hiện chế độ cải cách tiền lương:

Kết quả xét duyệt, xác định nhu cầu kinh phí thực hiện cải cách tiền lương; kết quả thực hiện các biện pháp tài chính tạo nguồn thực hiện cải cách tiền lương từ: Tiết kiệm 10% chi thường xuyên (không kể tiền lương và các khoản có tính chất lương); từ 35-40% nguồn thu được để lại theo chế độ quy định; từ nguồn 50% tăng thu ngân sách địa phương;... và xác định các nguồn năm trước theo quy định chưa sử dụng hết chuyển sang năm 2009 (nếu có) để tiếp tục tạo nguồn thực hiện cải cách tiền lương.

5. Đối với các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương: Ngoài các yêu cầu nêu trên, cần chú ý tập trung đánh giá thực hiện những nhiệm vụ sau:

- Đánh giá nhu cầu và các nguồn lực phát triển của địa phương; công tác huy động các nguồn lực tài chính ở địa phương để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; kết quả thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về chống tình trạng đầu tư dàn trải, phân tán; xử lý nợ vốn XDCB,...

- Kết quả thực hiện các nhiệm vụ đầu tư hạ tầng theo các Quyết định số 24/2008/QĐ-TTg, 25/2008/QĐ-TTg, 26/2008/QĐ-TTg, 27/2008/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành một số cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội đối với các tỉnh vùng Bắc Trung Bộ và duyên hải Trung Bộ, vùng Tây Nguyên, vùng Đồng bằng sông Cửu Long và vùng trung du và miền núi Bắc bộ đến năm 2010.

- Việc bố trí chi ngân sách thực hiện các cơ chế chính sách của Nhà nước, thực hiện các chương trình, mục tiêu nhằm phát triển kinh tế, xã hội, xoá đói giảm nghèo (thực hiện các chính sách về xoá đói, giảm nghèo; chương trình mục tiêu quốc gia về giáo dục, y tế, văn hoá, các chính sách phát triển kinh tế xã hội vùng khó khăn, vùng đồng bào dân tộc, miền núi,...); thực hiện các chương trình chính sách xã hội, chính sách đối với người có công với cách mạng, người tham gia kháng chiến và con đẻ của họ bị nhiễm chất độc màu da cam, khám chữa bệnh cho người nghèo, trẻ em dưới 6 tuổi, chính sách hỗ trợ ngư dân, chính sách trợ giúp các đối tượng bảo trợ xã hội;... ở địa phương mình.

- Việc bố trí ngân sách (bao gồm cả số ngân sách trung ương hỗ trợ có mục tiêu cho ngân sách địa phương - nếu có) và sử dụng dự phòng thực hiện nhiệm vụ an ninh, quốc phòng; phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh ở người và trên gia súc, gia cầm, cây trồng,...

- Tình hình thực hiện chính sách miễn thu thủy lợi phí trên địa bàn địa phương; tình hình triển khai thực hiện miễn thu các khoản đóng góp theo Chỉ thị số 24/2007/CT-TTg ngày 01/11/2007 của Thủ tướng Chính phủ.

- Tình hình thực hiện thu và bố trí, sử dụng nguồn thu tiền sử dụng đất cho đầu tư các công trình kết cấu hạ tầng của địa phương, thực hiện đo đạc, lập hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

- Tình hình thực hiện thu và sử dụng nguồn thu xổ số kiến thiết.

- Tình hình thực hiện quy định tại khoản 3 Điều 8 Luật ngân sách nhà nước về huy động vốn đầu tư cơ sở hạ tầng và tình hình trả nợ số vốn đã huy động đến hạn, ước dư nợ huy động đến 31/12/2008 (đối với Thành phố Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh đánh giá việc huy động vốn đầu tư theo cơ chế tài chính - ngân sách đặc thù của địa phương).

- Việc bố trí hoàn trả (cả gốc và lãi) các khoản vay, tạm ứng đến hạn: các khoản huy động theo quy định tại khoản 3 Điều 8 Luật Ngân sách nhà nước; các khoản vay tín dụng ưu đãi thực hiện chương trình kiên cố hoá kênh mương, giao thông nông thôn, cơ sở hạ tầng làng nghề, hạ tầng thủy sản; các khoản ngân sách Trung ương đã ứng trước phải thu hồi vào dự toán ngân sách năm 2008...

Trên cơ sở kết quả đánh giá tình thực hiện nhiệm vụ NSNN năm 2008, đánh giá thực hiện chính sách chế độ thu, chi NSNN và các chính sách, chế độ khác có liên quan; các Bộ, cơ quan Trung ương và các địa phương chủ động đề xuất cụ thể việc sửa đổi, bổ sung chính sách, chế độ thu, chi NSNN và các chính sách, chế độ khác; kiến nghị công tác hướng dẫn, chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ NSNN, gửi Bộ Tài chính và các Bộ, cơ quan có liên quan để nghiên cứu sửa đổi, bổ sung hoặc trình cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung kịp thời.

B. XÂY DỰNG DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2009 VÀ KHÁI TOÁN NĂM 2010:

I - Mục tiêu, nguyên tắc:

- Dự toán NSNN năm 2009 cần quán triệt việc tiếp tục thực hiện có hiệu quả các giải pháp đã đề ra trong năm 2008 nhằm kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô. Theo đó, năm 2009 tiếp tục thực hiện thắt chặt chi tiêu NSNN; rà soát, sắp xếp lại các khoản chi ngân sách (kể cả chi thường xuyên và chi đầu tư phát triển) để triệt để tiết kiệm và nâng cao hiệu quả chi ngân sách, góp phần kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế bền vững, đảm bảo vấn đề an sinh xã hội, giữ vững an ninh tài chính quốc gia.

- Dự toán thu NSNN năm 2009 và khái toán năm 2010 cần được xây dựng trên cơ sở đảm bảo đúng chính sách, chế độ thu đã được cấp có thẩm quyền quyết định; tổ chức thực hiện tốt Luật Quản lý thuế, chống thất thu, trốn lậu thuế, hạn chế nợ đọng thuế. Để xây dựng dự toán thu NSNN tích cực, cần phân tích, dự báo các yếu tố khách quan và chủ quan có khả năng tác động đến việc

thực hiện dự toán thu, như tăng trưởng và chuyển dịch cơ cấu kinh tế, triển vọng thu hút đầu tư, gia tăng năng lực sản xuất, biến động của thị trường, giá cả trong nước và thế giới, ảnh hưởng của việc Việt Nam hội nhập kinh tế - tài chính,...

- Về chi ngân sách, dự toán năm 2009 và khái toán năm 2010 tiếp tục thực hiện chính sách tài chính thắt chặt, sắp xếp lại các khoản chi theo hướng tiết kiệm, hiệu quả, góp phần kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô; đảm bảo kinh phí thực hiện các chính sách, chế độ về an sinh xã hội; đảm bảo kinh phí phát triển các lĩnh vực giáo dục-đào tạo, khoa học-công nghệ, văn hoá, bảo vệ môi trường theo các Nghị quyết của Đảng, Quốc hội, bố trí tăng chi cho lĩnh vực y tế cao hơn tốc độ tăng chi bình quân chung của NSNN; ưu bố trí dự phòng ngân sách các cấp ở mức cao; tăng dự trữ quốc gia để chủ động phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh; bố trí kinh phí đảm bảo tiếp tục cải cách tiền lương.

- Cân đối NSNN, ngân sách từng địa phương tích cực, lành mạnh, vững chắc; đảm bảo an ninh tài chính quốc gia, an toàn ngân sách từng địa phương.

II. Một số nội dung chủ yếu:

1. Công tác xây dựng dự toán thu NSNN năm 2009:

Dự toán thu NSNN phải xây dựng tích cực, vững chắc, có tính khả thi cao với mức động viên phần đầu đạt trên 22% so với GDP, trong đó thu thuế và phí đạt trên 21% so với GDP. Dự toán thu nội địa (không kể thu từ dầu thô, thu tiền sử dụng đất) tăng tối thiểu 17-19% so mức ước thực hiện năm 2008 (mức ước thực hiện năm 2008 tăng tối thiểu 5% so với dự toán thu ngân sách năm 2008 Thủ tướng Chính phủ đã giao). Cụ thể:

1.1. Dự toán thu nội địa: Xây dựng dự toán thu NSNN trên địa bàn trên cơ sở dự báo tăng trưởng kinh tế năm 2009 đối với từng ngành, từng lĩnh vực thu, các cơ sở kinh tế của từng địa phương để tính đúng, tính đủ từng lĩnh vực thu, từng sắc thuế theo đúng các luật thuế, chế độ thu. Dự toán thu của từng tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phải tổng hợp toàn bộ các nguồn thu phát sinh trên địa bàn (bao gồm cả số thu ngân sách ở xã, phường, thị trấn). Dự toán thu phải có căn cứ kinh tế và chi tiết đến từng ngành, từng đơn vị trọng điểm, từng khu vực kinh tế. Trên cơ sở đó, đánh giá đầy đủ kết quả thực hiện năm 2008; yêu cầu phần đầu năm 2009 và số kiểm tra về dự toán thu năm 2009 đã được thông báo, tổ chức xây dựng và báo cáo dự toán thu năm 2009 theo đúng biểu mẫu quy định tại Thông tư số 59/2003/TT-BTC ngày 23/6/2003 của Bộ Tài chính và quy định tại Thông tư này. Đồng thời, lưu ý những chế độ, chính sách thu đã được sửa đổi, bổ sung hướng dẫn, như:

- Về thuế thu nhập doanh nghiệp: thực hiện theo quy định tại Luật thuế thu nhập doanh nghiệp (sửa đổi) đã được Quốc hội khoá XII, kỳ họp thứ 3 thông qua; Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật thuế Thu nhập doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn của Bộ Tài chính. Trong đó, khi lập dự toán khoản thu này cho năm 2009 cần chú ý đến một số thay đổi quan trọng

trong chính sách so với năm 2008 như: quy định giảm mức thuế suất chung từ 28% xuống còn 25%; quy định về việc phân bổ số thuế giữa địa phương nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính và địa phương nơi doanh nghiệp thực hiện sản xuất kinh doanh; quy định cụ thể về các khoản chi không được khấu trừ khi xác định thu nhập chịu thuế,...

- Về thuế giá trị gia tăng: thực hiện theo quy định tại Luật thuế giá trị gia tăng (sửa đổi) đã được Quốc hội khoá XII, kỳ họp thứ 3 thông qua; Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật thuế Giá trị gia tăng và các văn bản hướng dẫn của Bộ Tài chính.

- Về thuế thu nhập cá nhân: thực hiện theo quy định tại Luật thuế thu nhập cá nhân đã được Quốc hội khoá XII, kỳ họp thứ 2 thông qua; Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật thuế thu nhập cá nhân và các văn bản hướng dẫn của Bộ Tài chính.

- Về thuế tài nguyên nước: Tính và lập dự toán theo hướng dẫn tại Nghị định số 147/2006/NĐ-CP ngày 01/12/2006 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 68/1998/NĐ-CP ngày 03/9/1998 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh thuế Tài nguyên (sửa đổi), Thông tư hướng dẫn của Bộ Tài chính số 42/2007/TT-BTC ngày 27/4/2007, Quyết định số 16/2008/QĐ-BTC ngày 14/04/2008 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc Điều chỉnh các mức thuế suất trong biểu thuế tài nguyên ban hành kèm theo Nghị định số 68/1998/NĐ-CP ngày 03/09/1998 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh thuế tài nguyên (sửa đổi) và Nghị định số 147/2006/NĐ-CP ngày 01/12/2006 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 68/1998/NĐ-CP của Chính phủ.

- Về thu tiền sử dụng đất: Trên cơ sở quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đai được cấp có thẩm quyền phê duyệt, dự kiến tiến độ giao đất có thu tiền sử dụng đất, cho thuê đất, đấu giá quyền sử dụng đất hoặc đấu thầu các dự án có sử dụng đất theo quy định của pháp luật; lập dự toán thu tiền sử dụng đất khi Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất theo hình thức đấu giá quyền sử dụng đất hoặc không thông qua đấu giá theo Thông tư số 70/2006/TT-BTC ngày 02/8/2006 của Bộ Tài chính hướng dẫn sửa đổi, bổ sung Thông tư số 117/2004/TT-BTC ngày 7/12/2004 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 198/2004/NĐ-CP ngày 03/12/2004 của Chính phủ về thu tiền sử dụng đất; dự toán thu tiền chuyển nhượng quyền sử dụng đất khi thực hiện việc sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước theo Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg ngày 19/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ.

- Về lệ phí trước bạ: Tính và lập dự toán theo quy định tại Nghị định của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 176/1999/NĐ-CP và Nghị định số 47/2003/NĐ-CP của Chính phủ về lệ phí trước bạ và các văn bản hướng dẫn của Bộ Tài chính.

- Đối với các khoản thu phí, lệ phí khác: Thực hiện theo Nghị định số 24/2006/NĐ-CP ngày 06/3/2006 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều

của Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03/6/2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh phí và lệ phí; Nghị định số 63/2008/NĐ-CP ngày 13/5/2008 của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn thi hành về phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản; Thông tư số 88/2007/TT-BTC ngày 19/7/2007 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 37/2003/TT-BTC ngày 24/4/2003 của Bộ Tài chính quy định chế độ thu nộp và quản lý sử dụng lệ phí cấp hộ chiếu, thị thực và giấy tờ về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh và cư trú tại Việt Nam; Quyết định số 77/2007/QĐ-BTC ngày 31/8/2007 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí xử lý hồ sơ cấp giấy miễn thị thực cho người Việt Nam định cư ở nước ngoài; các văn bản khác có liên quan quy định về chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng các loại phí, lệ phí.

1.2. Dự toán thu từ hoạt động xuất nhập khẩu:

- Được xây dựng trên cơ sở đánh giá tác động đến thu ngân sách thông qua phân tích, dự báo tình hình kinh tế thế giới; nhu cầu nhập khẩu trong nước để phục vụ sản xuất, tiêu dùng; tác động của việc điều chỉnh hàng rào thuế và phi quan thuế nhằm kiểm chế nhập siêu và hạn chế xuất khẩu tài nguyên dạng thô và việc thực hiện lộ trình cắt giảm thuế để thực hiện các cam kết hội nhập.

- Dự toán thu phải được xây dựng trên cơ sở thực hiện tốt công tác quản lý thu; tăng cường các biện pháp chống thất thu như: xử lý nợ đọng, chống buôn lậu, trốn thuế, chống gian lận thương mại.

1.3. Các khoản thu được để lại chi theo chế độ (học phí, viện phí, thu xổ số kiến thiết, các khoản huy động đóng góp,...): Các Bộ, cơ quan Trung ương và các địa phương căn cứ số thực hiện thu năm 2007, ước thực hiện thu năm 2008, những yếu tố dự kiến tác động đến thu năm 2009 để xây dựng dự toán thu cho phù hợp, mang tính tích cực.

2. Công tác xây dựng dự toán chi NSNN năm 2009:

Dự toán chi NSNN cần được xây dựng theo hướng tiếp tục quán triệt các giải pháp về tiết kiệm chi tiêu, nâng cao hiệu quả vốn đầu tư từ ngân sách nhằm kiểm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, đảm bảo an sinh xã hội, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế bền vững. Theo đó, các Bộ, cơ quan quản lý ngành, lĩnh vực ở Trung ương và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các đơn vị dự toán các cấp lập dự toán chi ngân sách năm 2009 trong phạm vi số kiểm tra dự toán chi ngân sách năm 2009 được Bộ Tài chính thông báo (riêng chi từ nguồn vốn ngoài nước lập dự toán chi theo tiến độ giải ngân các dự án vay và viện trợ); xây dựng dự toán chi ngân sách năm 2009 theo từng lĩnh vực (bao gồm cả chi từ nguồn cân đối ngân sách nhà nước và chi từ nguồn thu được để lại theo chế độ). Trong đó:

2.1. Dự toán chi đầu tư phát triển:

- Thực hiện bố trí kế hoạch đầu tư phát triển theo hướng tiếp tục thực hiện các giải pháp về rà soát, sắp xếp, điều chỉnh lại vốn đầu tư theo Nghị quyết số

10/2008/NQ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2008 của Chính phủ và Quyết định số 390/QĐ-TTg ngày 17 tháng 4 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ, nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư, góp phần kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. Trong đó, ưu tiên vốn các dự án, công trình trọng điểm quốc gia, các chương trình giảm nghèo, đảm bảo an sinh xã hội; các mục tiêu ưu tiên đầu tư của Nhà nước; tiếp tục ưu tiên bố trí vốn đầu tư phát triển nguồn nhân lực cho lĩnh vực giáo dục đào tạo, khoa học công nghệ, y tế và chăm sóc sức khoẻ nhân dân,...

- Bố trí đủ vốn đối ứng cho các chương trình, dự án sử dụng nguồn vốn ODA theo các cam kết; đảm bảo vốn cho công tác chuẩn bị đầu tư; bố trí đủ kế hoạch hoàn trả NSNN các khoản đã ứng trước; thanh toán dứt điểm những khoản nợ khối lượng XDCB hoàn thành, đồng thời quán triệt trong tổ chức thực hiện không để phát sinh nợ XDCB mới.

- Bố trí theo tiến độ cho các công trình, dự án chuyên tiếp có hiệu quả, có khả năng hoàn thành đưa vào sử dụng trong năm 2009, đặc biệt là các dự án, công trình trọng điểm, có hiệu quả, các dự án cấp bách đề điều, thủy lợi, phát triển giao thông nông thôn, hạ tầng các khu phân lũ, chập lũ, hạ tầng du lịch, hạ tầng các làng nghề, hạ tầng nuôi trồng thủy sản,...

- Hạn chế đến mức tối đa các công trình, dự án khởi công mới. Kiên quyết đình hoãn khởi công các dự án không có trong quy hoạch được duyệt, chưa đủ thủ tục theo quy định, còn nhiều vướng mắc về thủ tục đầu tư, chưa giải phóng mặt bằng, các dự án khác chưa thật sự cấp bách, không mang lại hiệu quả,...

- Chủ đầu tư các dự án được đầu tư từ nguồn vốn Chính phủ vay về cho vay lại phải tự thu xếp đủ vốn đối ứng cho các dự án này phù hợp với nội dung hiệp định đã ký kết và các quy chế tài chính trong nước để không ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện.

- Đối với chi cấp bù chênh lệch lãi suất tín dụng đầu tư phát triển, tín dụng chính sách của Nhà nước, căn cứ vào tình hình thực hiện năm 2008 dự kiến những đổi mới về chính sách và nhiệm vụ năm 2009 để xây dựng dự toán chi theo chế độ quy định.

- Đối với chi bổ sung dự trữ nhà nước: Căn cứ Chiến lược phát triển dự trữ quốc gia, nhiệm vụ dự trữ nhà nước được giao, yêu cầu phòng ngừa, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh, các Bộ, cơ quan Trung ương có trách nhiệm đánh giá xác định mức dự trữ quốc gia do Bộ, ngành, đơn vị quản lý đến 31/12/2008; dự kiến mức bổ sung dự trữ từng loại hàng hoá, vật tư thiết bị thực sự thiết yếu, lập dự toán ngân sách nhà nước chi tăng dự trữ quốc gia, chi bảo quản hàng hoá và kế hoạch luân phiên đổi hàng dự trữ quốc gia năm 2009.

- Các Bộ, cơ quan Trung ương và các địa phương được Thủ tướng Chính phủ giao nhiệm vụ đầu tư XDCB từ nguồn trái phiếu Chính phủ thực hiện lập dự toán năm 2009 cho các công trình, dự án giao thông, thủy lợi, hệ thống cơ sở y tế, đầu tư kiên cố hoá trường học và xây dựng nhà công vụ cho giáo viên từ

nguồn vốn trái phiếu Chính phủ theo chế độ đã quy định. Đồng thời tập trung chỉ đạo thực hiện đảm bảo đúng tiến độ và mục tiêu đã quy định.

2.2. Dự toán chi sự nghiệp giáo dục - đào tạo, khoa học công nghệ, y tế, văn hoá xã hội, thể dục thể thao, sự nghiệp kinh tế, sự nghiệp bảo vệ môi trường, đảm bảo an ninh quốc phòng, quản lý hành chính nhà nước, Đảng, đoàn thể...:

- Xây dựng dự toán theo hướng tiếp tục thực hiện các giải pháp thắt chặt chi tiêu theo Nghị quyết số 10/2008/NQ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2008 của Chính phủ và Quyết định số 390/QĐ-TTg ngày 17 tháng 4 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ, nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách, góp phần kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô.

- Xây dựng dự toán chi phát triển sự nghiệp giáo dục - đào tạo, văn hoá, y tế, bảo vệ môi trường, khoa học - công nghệ, xã hội; bảo đảm quốc phòng, an ninh; chi quản lý hành chính nhà nước, đảng, đoàn thể... phải căn cứ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2009 của từng Bộ, cơ quan Trung ương và từng địa phương, các chế độ chính sách đã được cấp có thẩm quyền ban hành, và những nhiệm vụ cụ thể cần triển khai thực hiện trong năm 2009.

- Trong phạm vi cả nước, bố trí dự toán chi NSNN năm 2009 (bao gồm cả chi đầu tư phát triển, chi thường xuyên, chi cải cách tiền lương) đối với lĩnh vực giáo dục, đào tạo và dạy nghề đạt 20% tổng chi NSNN (bao gồm cả chi từ nguồn thu xổ số kiến thiết); lĩnh vực văn hoá thông tin đạt trên 1,5%; lĩnh vực khoa học và công nghệ đạt 2%; hoạt động sự nghiệp bảo vệ môi trường trên 1%; bố trí tăng chi cho lĩnh vực y tế cao hơn tốc độ tăng chi bình quân chung của NSNN, trong đó ưu tiên kinh phí cho y tế dự phòng.

- Dự toán chi sự nghiệp kinh tế xây dựng căn cứ khối lượng nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao và chế độ, định mức chi ngân sách quy định; tập trung bố trí chi cho những nhiệm vụ quan trọng: duy tu bảo dưỡng hệ thống hạ tầng kinh tế - trọng yếu (giao thông, thủy lợi,...) để tăng thời gian sử dụng và hiệu quả đầu tư; kinh phí thực hiện công tác quy hoạch; thực hiện nhiệm vụ khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư, khuyến công; sự nghiệp quản lý địa chính,... góp phần thúc đẩy tăng trưởng, chuyển dịch cơ cấu kinh tế.

- Năm 2009, các Bộ, cơ quan Trung ương lập dự toán chi ứng dụng công nghệ thông tin theo quy định tại Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước và hướng dẫn tại Thông tư liên tịch số 43/2008/TTLT-BTC-BTTTT ngày 26/5/2008 của Bộ Tài chính và Bộ Thông tin và Truyền thông.

- Đối với các cơ quan quản lý hành chính nhà nước lập dự toán ngân sách và tổ chức thực hiện theo cơ chế giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính quy định tại Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ nhằm tăng quyền tự chủ gắn với trách nhiệm, nâng cao hiệu quả quản lý tài chính và hiệu suất hoạt động. Các đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện theo quy định tại Nghị định số

43/2006/NĐ-CP ngày 25/04/2006 của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập và Nghị định số 115/2005/NĐ-CP ngày 05/9/2005 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của tổ chức khoa học công nghệ công lập; đối với các đơn vị sự nghiệp công lập được ngân sách đảm bảo một phần hoặc toàn bộ chi phí hoạt động thường xuyên, dự toán ngân sách năm 2009 được xây dựng trên cơ sở tiếp tục ổn định và có điều chỉnh theo mức tăng chi ngân sách của ngành, lĩnh vực.

Các cơ quan hành chính Nhà nước, các đơn vị sự nghiệp công lập có nguồn thu theo quy định của pháp luật phải lập đầy đủ dự toán thu và dự toán chi cho các nhiệm vụ từ nguồn thu phí, lệ phí và thu khác được để lại đơn vị chi theo chế độ quy định.

- Đối với các nhiệm vụ chi nghiên cứu khoa học, chi thực hiện nhiệm vụ nhà nước đặt hàng và các nhiệm vụ chi quan trọng khác, các đơn vị lập dự toán chi ngân sách theo quy định hiện hành và hướng dẫn tại Thông tư này, đồng thời thuyết minh đầy đủ các căn cứ tính toán.

- Dự toán chi thực hiện chính sách cấp không thu tiền một số loại báo, tạp chí cho vùng dân tộc thiểu số và miền núi, dự toán đối với các khoản chi hỗ trợ sáng tạo tác phẩm, công trình văn hoá nghệ thuật, báo chí, hỗ trợ tác phẩm báo chí chất lượng cao ở địa phương thực hiện theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ. Dự toán chi trợ giá xuất bản, trợ giá, trợ cước,... thực hiện theo chế độ hiện hành. Các Bộ, cơ quan Trung ương, địa phương, đơn vị cần tính toán chi trợ giá trên cơ sở xác định số lượng, giá thành, chi phí vận chuyển, mức trợ giá cụ thể cho từng mặt hàng theo chế độ quy định.

2.3. Đối với các chương trình, dự án sử dụng nguồn vốn ODA, thực hiện lập dự toán đầy đủ theo đúng trình tự, biểu mẫu lập và quyết định NSNN theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn, các Nghị định của Chính phủ về quản lý đầu tư và xây dựng cơ bản, về quản lý và sử dụng vốn ODA và Thông tư liên tịch số 02/2003/TTLT-BKH-BTC ngày 17/3/2003 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính và Thông tư số 108/2007/TT-BTC ngày 07/09/2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn cơ chế quản lý tài chính đối với các chương trình, dự án hỗ trợ phát triển chính thức (ODA); trong đó chú ý lập chi tiết vốn ODA và vốn đối ứng theo từng chương trình, dự án, theo tính chất nguồn vốn chi đầu tư XD CB và chi sự nghiệp, đảm bảo phù hợp với tiến độ thực hiện; gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính theo quy định để tổng hợp trong dự toán NSNN năm 2009 trình Chính phủ, trình Quốc hội quyết định.

2.4. Tiếp tục bố trí dự toán ngân sách và huy động các nguồn tài chính thực hiện cải cách tiền lương. Các Bộ, ngành, cơ quan Trung ương, các địa phương và đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước chủ động tính toán dành nguồn để thực hiện cải cách tiền lương theo hướng: tiết kiệm 10% chi thường xuyên năm 2009 (không kể tiền lương và các khoản có tính chất lương); sử dụng tối thiểu 40% số

thu được để lại theo chế độ năm 2009 của các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp có thu, riêng các đơn vị sự nghiệp thuộc ngành y tế sử dụng tối thiểu 35% số thu để lại theo chế độ (sau khi trừ chi phí thuốc, máu, dịch truyền, hoá chất, vật tư thay thế, vật tư tiêu hao); ngân sách địa phương sử dụng tối thiểu 50% tăng thu ngân sách địa phương dự toán năm 2009 so với dự toán 2008 và 50% tăng thu ngân sách địa phương thực hiện năm 2008 so với dự toán năm 2008 được Thủ tướng Chính phủ giao; đồng thời thực hiện chuyển các nguồn thực hiện cải cách tiền lương năm trước theo quy định chưa sử dụng hết (nếu có) sang năm 2009 để tiếp tục thực hiện; toàn bộ nguồn kinh phí này phải được hạch toán, quản lý riêng để tạo nguồn tiếp tục thực hiện cải cách tiền lương, không sử dụng nguồn kinh phí này cho các mục đích khác. Bộ Tài chính sẽ có văn bản hướng dẫn riêng việc tính toán, xác định các nguồn kinh phí dành để thực hiện cải cách tiền lương.

2.5. Ngân sách trung ương và ngân sách địa phương các cấp bố trí dự phòng ngân sách ở mức cao theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước để chủ động phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh và xử lý những nhiệm vụ quan trọng, cấp bách phát sinh ngoài dự toán.

Trong quá trình lập dự toán ngân sách năm 2009, các Bộ, cơ quan Trung ương, các địa phương, đơn vị dự toán các cấp chịu trách nhiệm trong việc chủ động, dự kiến đầy đủ nhu cầu chi thực hiện những chính sách chế độ, nhiệm vụ mới (nếu có) sẽ phát sinh trong năm 2009, đặc biệt là các chính sách liên quan đến an sinh xã hội; trên cơ sở đó bố trí dự toán đảm bảo thực hiện những nhiệm vụ quan trọng được giao và cả những nhiệm vụ mới phát sinh; không để xảy ra tình trạng sau khi dự toán ngân sách được cấp có thẩm quyền giao, bố trí thiếu kinh phí thực hiện các chế độ chính sách đã ban hành và các nhiệm vụ mới phát sinh. Không bổ sung từ nguồn dự phòng cho những nhiệm vụ chi mà các Bộ, cơ quan Trung ương và địa phương khi xây dựng, phân bổ dự toán ngân sách được giao không bố trí đầy đủ kinh phí theo chế độ quy định để thực hiện.

2.6. Chi thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, dự án quan trọng:

Căn cứ mục tiêu, nhiệm vụ, nội dung các chương trình mục tiêu quốc gia, dự án quan trọng giai đoạn 2006-2010 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, các Bộ, cơ quan chủ quản chương trình, dự án đánh giá kết quả thực hiện chương trình, dự án trong 3 năm 2006-2008, xác định cụ thể các mục tiêu, nhiệm vụ hàng năm và mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể cho năm 2009; căn cứ chế độ tài chính hiện hành, thực hiện lập dự toán chi các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình 135 (giai đoạn II), dự án trồng mới 5 triệu ha rừng năm 2009 và 2010, dự kiến phương án phân bổ dự toán chi chương trình mục tiêu, dự án năm 2009 cho các Bộ, cơ quan Trung ương và các địa phương (đối với các chương trình, dự án thực hiện bằng cả nguồn vốn trong nước và vốn ngoài nước, cần có phương án phân bổ chi tiết vốn trong nước và vốn ngoài nước), gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính.

2.7. Căn cứ dự toán các khoản thu được để lại chi theo chế độ (học phí, viện phí, thu xổ số kiến thiết, các khoản huy động đóng góp,...): Các Bộ, cơ quan Trung ương và các địa phương thực hiện lập dự toán chi từ nguồn thu này, chi tiết theo từng nhiệm vụ chi, lĩnh vực chi và tổng hợp vào dự toán của Bộ, cơ quan Trung ương và địa phương để trình cấp có thẩm quyền quyết định.

2.8. Các Bộ, cơ quan Trung ương lập dự toán chi ngân sách theo đơn vị thực hiện và theo những nhiệm vụ chi quan trọng (trong đó thuyết minh chi tiết về căn cứ, chính sách chế độ, tình hình kết quả thực hiện, mức bố trí dự toán chi 2009 và các năm tiếp theo,...), gửi Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ. Các Bộ, cơ quan Trung ương và các địa phương chủ động chuẩn bị báo cáo thuyết minh rõ ràng, chi tiết về dự toán thu, chi ngân sách năm 2009 của Bộ, ngành, địa phương mình theo chế độ quy định.

2.9. Căn cứ số kiểm tra thu, chi ngân sách năm 2009, các Bộ, cơ quan Trung ương, các địa phương xây dựng dự toán chi phải chặt chẽ và chi tiết đối với từng nhiệm vụ, từng đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc; sau khi đã làm việc và thống nhất với Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, các Bộ, cơ quan Trung ương và các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương triển khai ngay công tác lập phương án phân bổ dự toán ngân sách năm 2009 của Bộ, cơ quan, địa phương mình để khi nhận được dự toán ngân sách Thủ tướng Chính phủ giao, chủ động trình cấp có thẩm quyền quyết định phân bổ và giao dự toán ngân sách đến đơn vị sử dụng ngân sách đảm bảo trước ngày 31 tháng 12 theo đúng quy định của Luật ngân sách nhà nước.

Các Bộ, cơ quan Trung ương và địa phương phải tập trung chỉ đạo rà soát lại tất cả các khâu trong công tác phân bổ, quản lý, sử dụng NSNN, đặc biệt là vốn đầu tư XDCB và vốn vay viện trợ, nhằm đảm bảo việc phân bổ ngân sách đúng mục tiêu, đúng chế độ, đúng đối tượng; việc quản lý, sử dụng ngân sách phải chặt chẽ, hiệu quả, có chế độ báo cáo, kiểm tra, kiểm toán, tránh để xảy ra thất thoát, lãng phí.

3. Về xây dựng dự toán ngân sách địa phương:

3.1. Về xây dựng dự toán thu ngân sách trên địa bàn:

Căn cứ mục tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2006-2010 đã được Đại hội Đảng các cấp thông qua, khả năng thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội và ngân sách năm 2008, trên cơ sở dự báo tốc độ tăng trưởng kinh tế và nguồn thu năm 2009 đối với từng ngành, từng lĩnh vực, các cơ sở kinh tế của từng địa phương và những nguồn thu mới phát sinh trên địa bàn để tính đúng, tính đủ từng lĩnh vực thu, từng khoản thu theo chế độ; dự toán thu nội địa từ nguồn thu thuế và phí (không kể thu từ dầu thô, tiền sử dụng đất) năm 2009 tăng tối thiểu 17-19% so với ước thực hiện năm 2008 trên cơ sở đánh giá thu NSNN năm 2008 tăng tối thiểu 5% so dự toán Thủ tướng Chính phủ giao (không kể thu từ dầu thô, tiền sử dụng đất), dự toán thu từ hoạt động xuất nhập khẩu tăng tối thiểu 5-7% so với ước thực hiện năm 2008.

3.2. Về xây dựng dự toán chi ngân sách địa phương:

Ngân sách địa phương năm 2009 trong thời kỳ ổn định ngân sách (2007-2010) theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Ủy ban nhân dân các cấp chủ động xây dựng dự toán ngân sách địa phương mình trên cơ sở nguồn thu và nhiệm vụ chi đã được phân cấp ổn định; dự toán ngân sách các cấp địa phương năm 2009 được xây dựng trên cơ sở: nguồn thu được xác định căn cứ tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu phân chia giữa các cấp ngân sách, nguồn thu ngân sách địa phương được hưởng 100% theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và số bổ sung cân đối từ ngân sách cấp trên cho ngân sách cấp dưới (nếu có) được ổn định theo mức dự toán năm 2007 đã được Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Hội đồng nhân dân cấp trên quyết định, Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban nhân dân cấp trên giao.

Căn cứ nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương năm 2009, giai đoạn 2006-2010, chế độ chính sách, định mức chi hiện hành; xây dựng dự toán chi ngân sách năm 2009, khái toán năm 2010 cụ thể theo từng lĩnh vực, trong đó đảm bảo thứ tự nhiệm vụ ưu tiên và các hướng dẫn tại điểm 2, mục II, phần B Thông tư này, đồng thời thực hiện những nội dung chủ yếu sau:

- Tiếp tục rà soát, phân loại sắp xếp các dự án để có thứ tự ưu tiên bố trí dự toán, trong đó chú ý bố trí dự toán cho các dự án xây dựng cơ sở hạ tầng, những dự án, công trình trọng điểm của địa phương có hiệu quả, có khả năng hoàn thành, đưa vào sử dụng trong năm 2009 (giao thông, thủy lợi, công trình phục vụ chuyển dịch cơ cấu kinh tế, công trình khắc phục hậu quả thiên tai...); chủ động bố trí ngân sách địa phương thực hiện đầu tư kiên cố hoá kênh mương và đường giao thông nông thôn; hạ tầng làng nghề; chú trọng thực hiện nhiệm vụ xoá đói, giảm nghèo, tạo việc làm, xử lý các tệ nạn xã hội;...; bố trí đủ vốn đối ứng cho các dự án ODA theo quy định địa phương phải bố trí từ ngân sách địa phương; dành nguồn trong dự toán chi XDCB để xử lý dứt điểm các khoản nợ XDCB, các khoản nợ huy động phải trả khi đến hạn.

- Bố trí dự toán chi cho các dự án xây dựng kết cấu hạ tầng và các dự án di dân, tái định cư, chuẩn bị mặt bằng xây dựng của địa phương tương ứng với số thu tiền sử dụng đất năm 2009 và các năm trước còn dư kết chuyển sang (nếu có) theo đúng chế độ quy định.

- Xây dựng phương án huy động vốn đầu tư cơ sở hạ tầng ở địa phương, bố trí ngân sách địa phương đảm bảo hoàn trả đủ các khoản đến hạn (cả gốc và lãi) phải trả theo đúng quy định tại Khoản 3 Điều 8 Luật Ngân sách nhà nước.

- Xây dựng dự toán chi đầu tư từ nguồn trái phiếu Chính phủ đối với các công trình giao thông, thủy lợi, các cơ sở y tế (theo Nghị quyết số 18/2008/QH12 ngày 03/6/2008 của Quốc hội), kiên cố hoá trường lớp học và xây nhà công vụ giáo viên theo đề án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; trong đó, chủ động dành nguồn ngân sách địa phương (xổ số kiến thiết, chi đầu tư trong cân đối ngân sách địa phương) để thực hiện đầu tư cho các chương trình kiên cố hoá trường lớp học và xây nhà công vụ giáo viên theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

- Đối với các nhiệm vụ đầu tư hạ tầng theo các Quyết định số 24/2008/QĐ-TTg, 25/2008/QĐ-TTg, 26/2008/QĐ-TTg, 27/2008/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành một số cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội đối với các tỉnh vùng Bắc Trung Bộ và duyên hải Trung Bộ, vùng Tây Nguyên, vùng Đồng bằng Sông Cửu Long và vùng trung du và miền núi Bắc Bộ đến năm 2010 và các quyết định khác,... căn cứ mục tiêu nhiệm vụ và nhu cầu nguồn vốn đầu tư đã quy định; căn cứ kết quả đã đầu tư đến hết năm 2007, khả năng thực hiện năm 2008, các địa phương xây dựng, tính toán nhiệm vụ năm 2009, trong đó chủ động bố trí, sắp xếp ngân sách địa phương và các nguồn tài chính theo chế độ quy định để thực hiện các nhiệm vụ trên, dự kiến mức đề nghị ngân sách trung ương hỗ trợ kèm theo thuyết minh các căn cứ tính toán.

- Bố trí kinh phí thực hiện các Nghị quyết số 37/2004/QH11 ngày 03/12/2004 của Quốc hội về giáo dục, Nghị quyết Trung ương 2 (khoá VIII) đối với lĩnh vực khoa học công nghệ, Nghị quyết 41-NQ/TW ngày 15/11/2004 của Bộ Chính trị đối với nhiệm vụ bảo vệ môi trường thuộc nhiệm vụ chi ngân sách địa phương.

- Lập dự toán kinh phí thực hiện các nhiệm vụ đảm bảo an sinh xã hội (bảo trợ xã hội, chế độ học bổng học sinh, miễn thu thủy lợi phí,...), trong đó chủ động nguồn ngân sách địa phương và nhu cầu hỗ trợ từ ngân sách Trung ương.

- Xây dựng dự toán chi ngân sách năm 2009, các địa phương chủ động tính toán dành các nguồn để thực hiện chi cải cách tiền lương như hướng dẫn tại điểm 2.4, mục II, phần B của Thông tư này.

- Bố trí dự phòng ngân sách địa phương ở mức cao; bổ sung quỹ dự trữ tài chính theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước để chủ động ứng phó với thiên tai, lũ lụt, dịch bệnh và xử lý những nhiệm vụ cấp bách ở địa phương.

- Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội và các địa phương có liên quan triển khai thực hiện xây dựng dự toán ngân sách năm 2009 trên cơ sở Nghị quyết số 15/2008/QH12 ngày 29/5/2008 của Quốc hội về việc điều chỉnh địa giới hành chính Thành phố Hà Nội và một số tỉnh có liên quan. Bộ Tài chính có văn bản hướng dẫn thêm về việc điều chỉnh dự toán của Thành phố Hà Nội và các địa phương có liên quan.

3.3. Về cân đối ngân sách các cấp chính quyền địa phương:

- Các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương xây dựng dự toán chi ngân sách địa phương không được vượt quá nguồn thu ngân sách địa phương được hưởng và số bổ sung cân đối (nếu có) từ ngân sách trung ương cho ngân sách địa phương theo mức ổn định như mức dự toán năm 2007 Thủ tướng Chính phủ đã giao cho địa phương.

- Đối với những tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có nhu cầu huy động thêm vốn để tăng đầu tư phát triển phải xây dựng dự toán theo đúng quy định tại Khoản 3 Điều 8 Luật Ngân sách nhà nước đảm bảo mức dư nợ huy động (kể cả số dự kiến huy động năm 2009) không vượt quá 30% (đối với thành

phố Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh là 100%) dự toán chi đầu tư XDCCB của ngân sách cấp tỉnh; đồng thời phải bố trí nguồn để hoàn trả các khoản đến hạn (cả gốc và lãi).

4. Công tác thí điểm xây dựng kế hoạch tài chính trung hạn và kế hoạch chi tiêu trung hạn:

Các Bộ, địa phương được giao triển khai thí điểm xây dựng kế hoạch tài chính trung hạn và kế hoạch chi tiêu trung hạn theo Quyết định số 432/QĐ-TTg ngày 21/4/2003 của Thủ tướng Chính phủ (các Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông-Vận tải, Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Giáo dục và Đào tạo, Y tế; các địa phương Hà Nội, Bình Dương, Vĩnh Long) thực hiện việc lập kế hoạch tài chính trung hạn và kế hoạch chi tiêu trung hạn giai đoạn 2009-2011 cùng với việc lập dự toán ngân sách năm 2009. Bộ Tài chính có hướng dẫn riêng về nội dung, quy trình, thời gian, trách nhiệm của các Bộ, địa phương trong việc lập kế hoạch tài chính trung hạn và kế hoạch chi tiêu trung hạn.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Trên cơ sở tình hình thực hiện thu, chi ngân sách năm 2007, 2008, kế hoạch nhiệm vụ phát triển kinh tế – xã hội giai đoạn 2006-2010, căn cứ số kiểm tra đã được thông báo, các Bộ, cơ quan Trung ương và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hướng dẫn và thông báo số kiểm tra về dự toán thu, chi ngân sách cho các đơn vị dự toán trực thuộc và ngân sách cấp dưới theo quy định.

2. Các Bộ, cơ quan Trung ương và các địa phương tổ chức công tác xây dựng, tổng hợp và báo cáo dự toán ngân sách năm 2009 và khái toán cho năm 2010 theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước, các văn bản hướng dẫn và những nội dung hướng dẫn của Thông tư này; báo cáo đầy đủ nội dung, biểu mẫu theo quy định của Thông tư số 59/2003/TT-BTC ngày 23/6/2003 của Bộ Tài chính và các biểu mẫu có liên quan quy định tại Thông tư này (đối với các Bộ, địa phương thực hiện thí điểm lập kế hoạch tài chính trung hạn và kế hoạch chi tiêu trung hạn thực hiện theo văn bản hướng dẫn của Bộ Tài chính); gửi Bộ Tài chính, Kiểm toán Nhà nước trước ngày 20/7/2008 đối với các Bộ, cơ quan Trung ương, trước ngày 25/7/2008 đối với các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

3. Các Bộ, cơ quan Trung ương quản lý các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình 135 (giai đoạn II) và dự án trồng mới 5 triệu ha rừng, các chương trình xúc tiến thương mại, đầu tư, du lịch,... phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính và các Bộ, ngành, cơ quan Trung ương, địa phương liên quan tổ chức xây dựng nội dung chương trình đến năm 2010; dự kiến nhiệm vụ, mức kinh phí thực hiện chương trình năm 2009 và 2010 gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính trước ngày 20/7/2008; lập phương án phân bổ dự toán chi năm 2009 đối với từng Bộ, cơ quan Trung ương và từng tỉnh, thành phố

trực thuộc Trung ương gửi Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 30/7/2008. Đồng thời chủ động xây dựng và ban hành các văn bản hướng dẫn thuộc thẩm quyền hoàn thành trong năm 2008 làm căn cứ tổ chức triển khai thực hiện các chương trình, dự án đúng quy định.

4. Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổ chức làm việc để thảo luận về dự toán ngân sách năm 2009 và khái toán năm 2010 với các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước từ khoảng cuối tháng 6 năm 2008; với các Bộ, cơ quan Trung ương, với các Bộ, cơ quan quản lý các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình 135 (giai đoạn II), dự án trồng mới 5 triệu ha rừng (phần kinh phí sự nghiệp) trong tháng 7 năm 2008.

Đối với các địa phương, dự toán ngân sách năm 2009 là năm trong thời kỳ ổn định theo quy định của Luật ngân sách nhà nước, Bộ Tài chính thực hiện làm việc với Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương để thảo luận về dự toán ngân sách năm 2009 khi Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố yêu cầu. Những địa phương có yêu cầu làm việc về dự toán ngân sách năm 2009, đề nghị đăng ký lịch làm việc với Bộ Tài chính trước ngày 25/7/2008 để bố trí (dự kiến thời gian làm việc xong trước ngày 01/9/2008), bảo đảm thời gian tổng hợp, báo cáo Chính phủ và các cơ quan của Quốc hội về dự toán NSNN năm 2009.

5. Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính lập dự toán năm 2009 về chi đầu tư phát triển, phương án phân bổ chi đầu tư phát triển một số lĩnh vực của ngân sách trung ương được phân công gửi Bộ Tài chính trước ngày 10/9/2008.

6. Tổng cục Thuế, Tổng cục Hải quan có nhiệm vụ hướng dẫn chi tiết Thông tư này cho các đơn vị trực thuộc để thực hiện xây dựng, tổng hợp và báo cáo dự toán thu NSNN năm 2009 và thời kỳ 2009-2010 thuộc lĩnh vực được giao; chủ động tổ chức làm việc với Cục thuế, Hải quan các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về dự toán thu ngân sách năm 2009 và thời kỳ 2009-2010 theo quy định.

7. Về biểu mẫu lập và báo cáo dự toán ngân sách năm 2009 và khái toán năm 2010:

- Đối với các Bộ, cơ quan Trung ương tổng hợp và báo cáo Bộ Tài chính dự toán NSNN theo các biểu mẫu và thời gian quy định tại Thông tư số 59/2003/TT-BTC ngày 23/6/2003 của Bộ Tài chính, các biểu mẫu bổ sung (Biểu số 2, 4) quy định tại Thông tư này và biểu mẫu quy định tại Thông tư liên tịch số 03/2006/TTLT-BTC-BNV ngày 17/01/2006 của Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ hướng dẫn thi hành Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ, Thông tư số 71/2006/TT-BTC ngày 09/8/2006 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định 43/2006/NĐ-CP; trong đó chú ý xây dựng dự toán ngân sách chi tiết đến từng đơn vị sử dụng ngân sách (theo Biểu số 02 - Phụ lục số 2 - Thông tư số 59/2003/TT-BTC) và nhiệm vụ quan trọng của Bộ, cơ quan để giải trình báo cáo Quốc hội về dự toán ngân sách của từng Bộ, cơ quan Trung ương; sau khi Thủ tướng Chính phủ giao dự toán ngân sách năm

2009, phân bổ và giao dự toán ngân sách đến đơn vị sử dụng ngân sách trước ngày 31/12/2008 theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

- Đối với các địa phương: Tổng hợp lập dự toán ngân sách địa phương, báo cáo Bộ Tài chính theo các mẫu biểu (Biểu số 01, 02, 06, 07, 10, 12, 13, 14, 16, 17, 18, 19, 20, 21, 22, 23 - Phụ lục số 6) và thời gian quy định tại Thông tư số 59/2003/TT-BTC ngày 23/6/2003 của Bộ Tài chính và các biểu mẫu bổ sung (Biểu số 1, 3, 5, 6, 7, 8, 9, 10) quy định tại Thông tư này.

8. Thông tư này có hiệu lực sau 15 ngày kể từ ngày đăng Công báo.

Trong quá trình xây dựng dự toán ngân sách năm 2009 và khái toán năm 2010, nhất là dự toán năm 2009 khi có những chính sách chế độ mới ban hành, Bộ Tài chính sẽ có thông báo hướng dẫn bổ sung; trong công tác tổ chức xây dựng dự toán ngân sách năm 2009 và khái toán năm 2010 nếu có những vướng mắc đề nghị các Bộ, cơ quan Trung ương, địa phương, tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước phản ánh về Bộ Tài chính để kịp thời xử lý. /.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- VP BCD TW về phòng, chống tham nhũng;
- Kiểm toán nhà nước;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Toà án nhân dân tối cao;
- BQL KKTCKQT Bờ Y;
- Học viện Chính trị - Hành chính Quốc gia Hồ Chí Minh;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Sở Tài chính, Cục Thuế, Cục Hải quan, KBNN các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Các Tập đoàn kinh tế, Tổng công ty Nhà nước;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Công báo;
- Website Chính phủ;
- Website Bộ Tài chính;
- Các đơn vị thuộc Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, Vụ NSNN.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Phạm Sỹ Danh

PHỤ LỤC

BIỂU MẪU BỔ SUNG LẬP DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2009

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 54/2008/TT-BTC
ngày 20/6/2008 của Bộ Tài chính)*

- Biểu số 1:** Tổng hợp kết quả thực hiện và dự kiến các chỉ tiêu kinh tế – xã hội
(dùng cho các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương)
- Biểu số 2:** Thực hiện nhiệm vụ thu, chi ngân sách giai đoạn 2006-2008; dự toán
2009 và khái toán 2010 *(dùng cho các Bộ, cơ quan Trung ương)*
- Biểu số 3:** Thực hiện nhiệm vụ thu, chi ngân sách giai đoạn 2006-2008; dự toán
2009 và khái toán 2010 *(dùng cho các tỉnh, thành phố trực thuộc
Trung ương)*
- Biểu số 4:** Đánh giá huy động và sử dụng nguồn lực đầu tư phát triển ngành,
lĩnh vực giai đoạn 2006-2008; dự toán 2009 và khái toán 2010 *(dùng
cho các Bộ, cơ quan Trung ương quản lý ngành, lĩnh vực)*
- Biểu số 5:** Tổng hợp nhu cầu vốn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách
trung ương năm 2009 để thực hiện các dự án, nhiệm vụ
quan trọng đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt *(dùng cho các
tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương)*
- Biểu số 6:** Tình hình huy động vốn đầu tư phát triển theo quy định tại khoản 3
Điều 8 Luật Ngân sách nhà nước, dư nợ ngân sách địa phương giai
đoạn 2006-2008; dự toán 2009 và khái toán 2010 *(dùng cho các
tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương)*
- Biểu số 7:** Tổng hợp vốn huy động đầu tư xã hội giai đoạn 2006-2010 *(dùng cho
các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương)*
- Biểu số 8:** Tổng hợp vốn đầu tư trở lại từ nguồn thu xổ số kiến thiết năm 2008 và
năm 2009 *(dùng cho các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương)*
- Biểu số 9:** Báo cáo kết quả phân bổ, thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia,
chương trình 135, dự án 5 triệu ha rừng năm 2008 và dự toán năm
2009 *(dùng cho các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương)*
- Biểu số 10:** Báo cáo kết quả phân bổ, giao dự toán vốn đầu tư từ nguồn bổ sung
có mục tiêu từ NSTW để thực hiện chương trình, dự án, nhiệm vụ
quan trọng năm 2008 và năm 2009 *(dùng cho các tỉnh, thành phố
trực thuộc Trung ương)*

TỔNG HỢP KẾT QUẢ THỰC HIỆN VÀ DỰ KIẾN CÁC CHỈ TIÊU KINH TẾ - XÃ HỘI

Tỉnh, thành phố:.....

CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	THỰC HIỆN GIAI ĐOẠN 2001-2007			KẾ HOẠCH NĂM 2008	ƯỚC THỰC HIỆN NĂM 2008	KẾ HOẠCH NĂM 2009
		2001-2005	2006	2007			
1	2	3	4	5	6	7	8
1. Diện tích	ha						
Trong đó:							
- Đất nông nghiệp	ha						
- Đất lâm nghiệp	ha						
- Diện tích khu bảo tồn thiên nhiên	ha						
- Diện tích rừng tự nhiên	ha						
2. Dân số	người						
Trong đó:							
- Trẻ em dưới 6 tuổi	người						
- Dân số trong độ tuổi đến trường từ 1-18 tuổi	người						
- Dân số xã, thôn 135 trong độ tuổi đến trường từ 1-18 tuổi	người						
- Dân số sinh sống ở các loại đô thị:	người						
+ Loại đặc biệt	người						
+ Loại I	người						
+ Loại II	người						
+ Loại III	người						
+ Loại IV	người						
- Dân số nhập cư vãng lai	người						
3. Đơn vị hành chính cấp huyện	huyện						
Trong đó:							
- Số đô thị loại I (thuộc tỉnh)	đô thị						
- Số đô thị loại II	đô thị						
- Số đô thị loại III	đô thị						
- Số huyện đảo không có đơn vị hành chính xã	huyện						
- Số đơn vị hành chính mới được thành lập (chưa được bổ sung kinh phí)	đơn vị						
4. Đơn vị hành chính cấp xã	xã						
- Xã biên giới, hải đảo	xã						
- Xã biên giới giáp Lào, CamPuChia	xã						
5. Số đơn vị hành chính mang tính đặc thù	đơn vị						
Trong đó: - cấp tỉnh	đơn vị						
- cấp huyện	đơn vị						
6. Tốc độ tăng tổng sản phẩm trong nước (GDP)	%						
Trong đó:							
- Ngành công nghiệp xây dựng	%						
- Ngành nông lâm thủy sản	%						
- Ngành dịch vụ	%						
7. Cơ cấu kinh tế							
- Giá trị sản xuất ngành công nghiệp xây dựng	tỷ đồng						
- Giá trị sản xuất ngành nông lâm thủy sản	tỷ đồng						
- Giá trị ngành dịch vụ	tỷ đồng						
8. Kim ngạch xuất nhập khẩu	triệu USD						

CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	THỰC HIỆN GIAI ĐOẠN 2001-2007			KẾ HOẠCH NĂM 2008	ƯỚC THỰC HIỆN NĂM 2008	KẾ HOẠCH NĂM 2009
		2001-2005	2006	2007			
1	2	3	4	5	6	7	8
Trong đó:							
- Kim ngạch xuất khẩu	triệu USD						
- Kim ngạch nhập khẩu	triệu USD						
9. Giải quyết việc làm	người						
10. Số lượt khách du lịch	người						
11. Số người (theo chuẩn nghèo quy định tại Quyết định số 170/2005/QĐ-TTg ngày 27/5/2005 của Thủ tướng Chính phủ)	người						
- Tỷ lệ nghèo	%						
12. Tốc độ tăng dân số	%						
13. Số doanh nghiệp trên địa bàn	doanh nghiệp						
Trong đó:							
- Doanh nghiệp trung ương							
+ Số doanh nghiệp	doanh nghiệp						
+ Tổng số vốn kinh doanh	triệu đồng						
+ Số nợ ngân sách	triệu đồng						
- Doanh nghiệp địa phương							
+ Số doanh nghiệp	doanh nghiệp						
+ Tổng số vốn kinh doanh	triệu đồng						
+ Số nợ ngân sách	triệu đồng						
- Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài							
+ Số dự án được cấp giấy phép	dự án						
Trong đó: số vốn đăng ký	USD						
+ Số doanh nghiệp đã hoạt động	doanh nghiệp						
Trong đó: số vốn đầu tư	USD						
+ Tổng số vốn đã đầu tư	triệu đồng						
+ Số nợ ngân sách	triệu đồng						
- Doanh nghiệp tư nhân							
+ Số doanh nghiệp đăng ký kinh doanh	doanh nghiệp						
+ Số doanh nghiệp thực tế quản lý thu thuế	doanh nghiệp						
+ Số nợ ngân sách	triệu đồng						
- Kinh tế tập cá thể							
+ Số hộ đăng ký sản xuất, kinh doanh	hộ						
+ Số hộ quản lý thu thuế môn bài	hộ						
+ Số hộ quản lý thu cố định	hộ						
+ Số nợ ngân sách	triệu đồng						
14. Giáo dục, đào tạo							
- Số giáo viên	người						
- Quỹ lương	triệu đồng						
- Số học sinh	người						
Trong đó: học sinh thuộc diện nội trú, gồm:	người						
+ Học sinh học trường dân tộc nội trú	người						
+ Học sinh không học trường nội trú mà học tại các trường bán, công lập khác	người						
- Số trường đại học công lập do địa phương quản lý	trường						

CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	THỰC HIỆN GIAI ĐOẠN 2001-2007			KẾ HOẠCH NĂM 2008	ƯỚC THỰC HIỆN NĂM 2008	KẾ HOẠCH NĂM 2009
		2001-2005	2006	2007			
	2	3	4	5	6	7	8
Trong đó: dự toán chi năm 2007 Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đã giao cho trường đại học	triệu đồng						
15. Y tế:							
- Cơ sở khám chữa bệnh	cơ sở						
Trong đó:							
+ Số bệnh viện do địa phương quản lý hoạt động mang tính chất khu vực	bệnh viện						
Trong đó: dự toán năm 2007 Ủy ban nhân dân tỉnh đã giao cho bệnh viện	triệu đồng						
- Số giường bệnh	giường						
Trong đó:							
+ Giường bệnh cấp tỉnh	giường						
+ Giường bệnh cấp huyện	giường						
+ Giường phòng khám khu vực	giường						
+ Giường y tế xã phường	giường						
16. Chi tiêu đảm bảo xã hội							
- Trại xã hội	cơ sở						
- Số trại viên trại xã hội	người						
- Đối tượng cứu trợ xã hội không tập trung	người						
- Số gia đình hạnh phúc	gia đình						
- Số gia đình thương binh	gia đình						
- Số gia đình liệt sỹ	gia đình						
- Số gia đình có công với nước	gia đình						
- Số gia đình có Bà mẹ Việt Nam anh hùng	gia đình						
- Số gia đình có anh hùng lực lượng vũ trang	gia đình						
- Số gia đình có người hoạt động kháng chiến	gia đình						
- Số gia đình có người có công giúp đỡ cách mạng	gia đình						
- Người bị nhiễm chất độc màu da cam	người						
+ Người mắc bệnh hiểm nghèo không còn khả năng lao động	người						
+ Người mắc bệnh bị suy giảm khả năng lao động	người						
+ Con đẻ còn sống bị dị dạng, dị tật nặng, không có khả năng lao động không tự lực được trong sinh hoạt	người						
+ Con đẻ còn sống bị dị dạng, dị tật nặng, không có khả năng lao động nhưng còn tự lực được trong sinh hoạt	người						
- Số hộ gia đình dân tộc thiểu số	hộ						
Trong đó:							
+ Số hộ gia đình được hỗ trợ đất sản xuất	hộ						
+ Số hộ gia đình được hỗ trợ đất ở, nhà ở	hộ						
+ Số hộ gia đình được hỗ trợ nước sinh hoạt	hộ						
- Số hộ gia đình chính sách	hộ						
Trong đó: số hộ gia đình cần phải hỗ trợ về nhà ở	hộ						

CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	THỰC HIỆN GIAI ĐOẠN 2001-2007			KẾ HOẠCH NĂM 2008	ƯỚC THỰC HIỆN NĂM 2008	KẾ HOẠCH NĂM 2009
		2001-2005	2006	2007			
1	2	3	4	5	6	7	8
- Số cán bộ xã nghi việc theo Quyết định 130-CP và Quyết định 111-HDBT	cán bộ						
17. Văn hoá thông tin							
- Số đoàn nghệ thuật chuyên nghiệp	đoàn						
- Số đội thông tin lưu động	đội						
- Di sản văn hoá thế giới	di sản						
- Di sản văn hoá cấp quốc gia	di sản						
18. Phát thanh, truyền hình							
Số huyện (r miền núi-vùng đồng bào dân tộc ở đồng bằng, vùng sâu có trạm phát lại phát thanh truyền hình	huyện						
19. Thể dục thể thao							
- Số vận động viên đạt thành tích cao cấp quốc gia	người						
- Số vận động viên khuyết tật	người						
20. Thực hiện chương trình Kiên cố hoá KM, GTNT, CSHT nuôi trồng thủy sản, CSHT làng nghề ở nông thôn							
- Số vốn đã vay từ Ngân hàng Phát triển	triệu đồng						
- Số vốn ngân sách địa phương	triệu đồng						
- Vốn huy động trong dân cư	triệu đồng						
- Số km đường GTNT	km						
- Số km kiên cố hoá kênh mương	km						
- Số CSHT nuôi trồng thủy sản	công trình						
- Số CSHT làng nghề nông thôn	công trình						
21. Thực hiện chương trình kiên cố hoá trường, lớp học							
- Số phòng học được kiên cố hoá	phòng						
- Số kinh phí thực hiện	triệu đồng						
22- Thực hiện đầu tư cơ sở y tế từ nguồn trái phiếu Chính phủ theo Nghị quyết số 18/2008/QH12 của Quốc hội							
- Số bệnh viện	bệnh viện						
- Số kinh phí thực hiện	triệu đồng						
- Số trạm y tế	trạm						
- Số kinh phí thực hiện	triệu đồng						
23 - Thực hiện pháp lệnh khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi							
- Số thu thủy lợi phí của các Công ty thủy nông	triệu đồng						
- Số thu thủy lợi phí của Hợp Tác xã	triệu đồng						

..... ngày..... tháng..... năm 2008

TM. Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố.....

Chủ tịch

THỰC HIỆN NHIỆM VỤ THU, CHI NGÂN SÁCH GIAI ĐOẠN 2006-2008; DỰ TOÁN 2009 VÀ KHÁI TOÁN 2010

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Giai đoạn 2006-2010						So sánh (%)				
		TH 2006	TH 2007	2008		Dự toán 2009	Khái toán 2010	Tổng số	2007/2006	2008/2007	2009/2008	2010/2009
				DT	UTH							
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí											
1	Số thu phí, lệ phí											
	- Học phí											
	- Viện phí											
	- Phí, lệ phí khác											
2	Chi từ nguồn thu phí, lệ phí được để lại											
	- Chi sự nghiệp giáo dục - đào tạo và dạy nghề											
	- Chi sự nghiệp y tế											
	- Phí, lệ phí khác											
3	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước											
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước											
I	Chi đầu tư phát triển											
	<i>Trong đó:</i>											
	- Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề											
	- Chi khoa học, công nghệ											
1	Chi đầu tư XD CB											
2	Chi đầu tư và hỗ trợ các doanh nghiệp theo chế độ quy định											
3	Chi dự trữ nhà nước											
4	Chi đầu tư phát triển khác											
II	Chi thường xuyên											
1	Chi quốc phòng, an ninh, đặc biệt											
2	Chi SN giáo dục - đào tạo và dạy nghề											
3	Chi sự nghiệp y tế											
4	Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ											
5	Chi sự nghiệp văn hoá thông tin											
6	Chi sự nghiệp phát thanh truyền hình											
7	Chi sự nghiệp thể dục thể thao											
8	Chi sự nghiệp kinh tế											
9	Chi hoạt động sự nghiệp bảo vệ môi trường											
10	Chi quản lý hành chính											
11	Chi trợ giá các mặt hàng chính sách											
12	Chi khác											
III	Chi chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình 135, dự án trồng mới 5 triệu ha rừng											

..., ngày ... tháng ... năm 2008

Thủ trưởng đơn vị
(ký tên, đóng dấu)

THỰC HIỆN NHIỆM VỤ THU, CHI NGÂN SÁCH GIAI ĐOẠN 2006-2008, DỰ TOÁN NĂM 2009 VÀ KHAI TOÁN NĂM 2010

Đơn vị: Triệu đồng.

Số TT	Chỉ tiêu	THỰC HIỆN GIAI ĐOẠN 2001-2005	THỰC HIỆN GIAI ĐOẠN 2006-2008				DỰ TOÁN NĂM 2009	KHAI TOÁN NĂM 2010	SO SÁNH			
			TH 2006	TH 2007	Ư TH 2008	2006- 2008			2006-2008/ 2001-2005	2008/2007	2009/2008	2010/2009
A	B	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	
I	THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN											
1	THU NỘI ĐỊA											
	TRONG ĐÓ:											
1.1	THU TỪ DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC											
1.2	THU TỪ DOANH NGHIỆP CÓ VỐN ĐTNN											
1.3	THU TỪ KHU VỰC KINH TẾ NGD											
1.4	THU TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT											
2	THU TỪ ROẠT ĐỘNG XUẤT NHẬP KHẨU											
	TRONG ĐÓ:											
2.1	THUẾ XK, THUẾ NK VÀ TTBB HÀNG NK											
2.2	THUẾ GTGT HÀNG NHẬP KHẨU											
3	THU HUY ĐỘNG THEO KHOẢN 3 ĐIỀU 8 LUẬT NSNN											
II	CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG QUẢN LÝ (1)											
	TRONG ĐÓ:											
1	CHI ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN											
	TRONG ĐÓ:											
1.1	LĨNH VỰC GIÁO DỤC ĐÀO TẠO VÀ DẠY NGHỀ											
1.2	LĨNH VỰC KHOA HỌC CÔNG NGHỆ											
1.3	LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG MÔI TRƯỜNG											
2	CHI THƯỜNG XUYÊN											
	TRONG ĐÓ:											
2.1	LĨNH VỰC GIÁO DỤC ĐÀO TẠO VÀ DẠY NGHỀ											
2.2	LĨNH VỰC KHOA HỌC CÔNG NGHỆ											
2.3	LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG MÔI TRƯỜNG											
3	CHI TRẢ NỢ NGUỒN HUY ĐỘNG THEO KHOẢN 3 ĐIỀU 8 LUẬT NSNN											
4	CHI BỔ SUNG QUỸ DỰ TRỮ TÀI CHÍNH											
III	SỐ BỔ SUNG TỪ NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG											
3.1	SỐ BỔ SUNG CÂN ĐỐI											
3.2	SỐ BỔ SUNG CÓ MỤC TIÊU (2)											
	- CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA											
	- CHƯƠNG TRÌNH 135											
	- DỰ ÁN TRỒNG MỚI 5 TRIỆU HA RỪNG											
	- CHƯƠNG TRÌNH, DỰ ÁN QUAN TRỌNG KHÁC											

Ghi chú:

(1) Được xác định trên cơ sở nguồn chi cân đối ngân sách địa phương và số bổ sung mục tiêu (nếu có)

(2) Số bổ sung để thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình 135, dự án trồng mới 5 triệu ha rừng, các chương trình, dự án quan trọng và các chế độ, chính sách môi.

..... ngày..... thángnăm 2008

TM. Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố...

Chú tịch

**ĐÁNH GIÁ HUY ĐỘNG VÀ SỬ DỤNG NGUỒN LỰC ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NGÀNH, LĨNH VỰC
GIAI ĐOẠN 2006-2008; DỰ TOÁN 2009 VÀ KHAI TOÁN 2010**

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Giai đoạn 2006-2010						So sánh (%)				
		Thực hiện 2006	Thực hiện 2007	2008		Dự toán 2009	Khai toán 2010	Tổng số	2007/2006	2008/2007	2009/2008	2010/2009
				Dự toán	Ước thực hiện							
	TỔNG SỐ											
I	Chi NSNN											
1	Chi đầu tư XDCB											
a	<i>NSTW</i>											
b	<i>NSDP</i>											
2	Chi thường xuyên											
a	<i>NSTW</i>											
b	<i>NSDP</i>											
3	Chi CTMTQG											
II	Chi từ nguồn trái phiếu Chính phủ											
III	Chi từ nguồn công trái giáo dục											
IV	Chi từ nguồn thu phí, lệ phí, đóng góp,...											
V	Chi đầu tư của các cơ sở ngoài công lập											
VI	Chi đầu tư khác											

....., ngày ... tháng ... năm 2008

Thủ trưởng đơn vị
(Ký tên, đóng dấu)

TỔNG HỢP NHU CẦU VỐN BỔ SUNG CÓ MỤC TIÊU TỪ NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG NĂM 2009 ĐỂ THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN, NHIỆM VỤ QUAN TRỌNG ĐÃ ĐƯỢC CẤP CÓ THẨM QUYỀN PHÊ DUYỆT

Đơn vị: Triệu đồng

SIT	TÊN CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN	NĂNG LỰC THIẾT KẾ	THỜI GIAN KHỞI CÔNG HOÀN THÀNH	SỐ VỐN ĐƯỢC DUYỆT	GIÁ TRỊ KHỞI LƯỢNG ĐÃ THỰC HIỆN TỪ KHỞI CÔNG ĐẾN 31/12/2008	SỐ VỐN ĐÃ BỐ TRÍ ĐẾN 31/12/2008		DỰ KIẾN BỐ TRÍ 2009				GHI CHÚ (TÊN VĂN BẢN, ĐIỂN GIẢI...)
						TỔNG SỐ	TRONG ĐÓ NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG HỖ TRỢ	TỔNG SỐ	BỐ TRÍ TỪ NGUỒN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG	NGUỒN TÀI CHÍNH KHÁC THEO QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT	ĐỀ NGHỊ NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG HỖ TRỢ	
A	B	I	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
1	DỰ ÁN A											
2	DỰ ÁN B											
3	CÔNG TRÌNH A											
4	CÔNG TRÌNH B											
5											

.....ngày tháng năm 2008

TM. Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố....
Chủ tịch

TÌNH HÌNH HUY ĐỘNG VỐN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THEO QUY ĐỊNH TẠI KHOẢN 3 ĐIỀU 8 LUẬT NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC. DỰ NỢ NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG GIAI ĐOẠN 2006-2008, DỰ TOÁN 2009 VÀ DỰ KIẾN 2010 (1)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	THỰC HIỆN GIAI ĐOẠN 2001-2005	THỰC HIỆN GIAI ĐOẠN 2006-2008				DỰ TOÁN 2009	DỰ KIẾN 2010	SO SÁNH			
			TH 2006	TH 2007	ƯTH 2008	2006-2008			2008/2007	2009/2008	2010/2009	2006-2008/ 2001-2005
A	B	1	2	3	4	5		8	9	10	11	
1	Tổng dư nợ huy động cho đầu tư XDCB đầu kỳ (theo Khoản 3 Điều 8 Luật NSNN) Gồm: - Vay Ngân hàng phát triển; - Vay tạm ứng KBNN - Vay Ngân hàng thương mại - Phát hành trái phiếu (trái phiếu chính quyền địa phương, trái phiếu đô thị) - Nguồn khác											
2	Nhiệm vụ trả nợ huy động trong - Trả gốc - Trả lãi - Các loại phí theo chế độ quy định											
3	Mức kinh phí bố trí dự toán ngân sách để thanh toán số nợ đến hạn trả trong kỳ											
4	Số huy động bổ sung cho đầu tư XDCB trong kỳ (theo Khoản 3 Điều 8 Luật NSNN - nếu có)											
5	Dư nợ huy động cho đầu tư cuối kỳ (theo Khoản 3 Điều 8 Luật NSNN)											

Ghi chú: (1) Ngân sách địa phương phải chủ động bố trí ngân sách để trả dư nợ đến hạn trong năm ngân sách theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

Ngày.... tháng năm 2008
TM/ UBND tỉnh, thành phố
Chủ tịch

Tỉnh, thành phố:

TỔNG HỢP VỐN ĐẦU TƯ TỪ NGUỒN THU XỔ SỔ KIẾN THIẾT NĂM 2008 VÀ NĂM 2009

CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ	DỰ TOÁN NĂM 2008	ƯỚC THỰC HIỆN NĂM 2008	DỰ KIẾN NĂM 2009	SỐ SÁNH 2009/2008
A		1	2	3	4
1. Tổng số thu	<i>Triệu đồng</i>				
2. Tổng số chi	<i>Triệu đồng</i>				
<i>trong đó:</i>					
- Chi cho giáo dục	<i>Triệu đồng</i>				
+ Tỷ trọng chi cho giáo dục trong tổng số chi	%				
- Chi cho Y tế	<i>Triệu đồng</i>				
+ Tỷ trọng chi cho y tế trong tổng số chi	%				

....., ngày.....tháng ...năm 2008
 TM.Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố
 Chủ tịch

BÁO CÁO KẾT QUẢ PHÂN BỐ, THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA, CHƯƠNG TRÌNH 135, DỰ ÁN 5 TRIỆU HA RỪNG NĂM 2009

Đơn vị: Triệu đồng.

STT	Nội dung	Dự toán năm 2008			Ước thực hiện năm 2008			Dự kiến năm 2009		
		Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó	
			Vốn đầu tư	Vốn sự nghiệp		Vốn đầu tư	Vốn sự nghiệp		Vốn đầu tư	Vốn sự nghiệp
A	B	1=2+3	2	3	4=5+6	5	6	7 =8+9	8	9
	TỔNG CỘNG									
I	CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA									
1	CHƯƠNG TRÌNH MTQG GIẢM NGHÈO									
	- MỤC TIÊU (DỰ ÁN)									
	- MỤC TIÊU (DỰ ÁN)									
2	CHƯƠNG TRÌNH MTQG VỀ VIỆC LÀM									
3	CHƯƠNG TRÌNH MTQG DÂN SỐ KẾ HOẠCH HOÀ GIA ĐÌNH									
	- MỤC TIÊU (DỰ ÁN)									
	- MỤC TIÊU (DỰ ÁN)									
4	CHƯƠNG TRÌNH MTQG PHÒNG, CHỐNG MỘT SỐ BỆNH XẢ HOI, BỆNH DỊCH NGUY HIỂM VÀ HIV/AIDS									
	- MỤC TIÊU (DỰ ÁN)									
	- MỤC TIÊU (DỰ ÁN)									
5	CHƯƠNG TRÌNH MTQG NƯỚC SẠCH VSMT NÔNG THÔN									
6	CHƯƠNG TRÌNH MTQG VỀ VĂN HOÁ									
	- MỤC TIÊU (DỰ ÁN)									
	- MỤC TIÊU (DỰ ÁN)									
7	CHƯƠNG TRÌNH MTQG GIÁO DỤC - ĐÀO TẠO									
	- MỤC TIÊU (DỰ ÁN)									
	- MỤC TIÊU (DỰ ÁN)									
8	CHƯƠNG TRÌNH MTQG PHÒNG, CHỐNG TỘI PHẠM									
9	CHƯƠNG TRÌNH MTQG PHÒNG, CHỐNG MA TUÝ									
10	CHƯƠNG TRÌNH MTQG VỀ SINH AN TOÀN THỰC PHẨM									
									
II	CHƯƠNG TRÌNH 135 GIAI ĐOẠN II									
1	DỰ ÁN									
2	DỰ ÁN									
									
III	DỰ ÁN TRỒNG MỚI 5 TRIỆU HA RỪNG									

....., ngày.....tháng năm 2008
TM.Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố.....
Chủ tịch

Tỉnh, thành phố:

**BÁO CÁO KẾT QUẢ PHÂN BỐ, GIAO DỰ TOÁN VỐN ĐẦU TƯ TỪ NGUỒN BỔ SUNG CÓ MỤC TIÊU TỪ NSTW ĐỂ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH, DỰ ÁN, NHIỆM VỤ QUAN TRỌNG
NĂM 2008 VÀ DỰ TOÁN NĂM 2009**

Đơn vị: Triệu đồng.

S T T	Tên dự án, công trình	Địa điểm xây dựng	Quyết định đầu tư	Thời gian khởi công, hoàn thành	Năng lực thiết kế	Tổng dự toán được duyet	Giá trị k lượng t. hiện từ khởi công đến 30/6/2008	Số k.phí đã thanh toán từ khởi công đến 30/6/2008	Ước thực hiện thanh toán năm 2008			Dự kiến phân bổ, giao dự toán năm 2009				
									Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó			
										T. toán KL các năm trước chuyển sang	T. toán KL đến 31/12/2008		T. toán KL các năm trước chuyển sang	Dự toán năm 2009	Chia theo nguồn vốn	
A	B	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11=12+13	12	13=14+15	14	15
	TỔNG SỐ															
1	CHƯƠNG TRÌNH A															
2	CHƯƠNG TRÌNH B															
3	DỰ ÁN A															
4	DỰ ÁN B															
5																

....., ngày tháng năm 2008
TM. Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố....
 Chủ tịch